

Số 2

Tháng 07-2003



TRẠM THÚ Y HOÀI ĐỨC (HÀ TÂY), VIỆN CHĂN NUÔI QUỐC GIA VÀ CIRAD XIN TRÂN TRỌNG GIỚI THIỆU

Thông Tin Thú Y

Bản tin nội bộ của mạng lưới “Giám sát dịch bệnh trên đàn lợn”

Thông Tin Thú Y

TRẠM THÚ Y
HOÀI ĐỨC



Hoài Đức

Một số điểm cần chú ý trong bảo quản vắc xin phòng bệnh

Ngày nay việc sử dụng vắc xin để phòng bệnh cho gia súc, gia cầm đã được nhiều người biết đến. Song về kỹ thuật sử dụng và bảo quản như thế nào để đạt hiệu quả cao là một vấn đề cần được quan tâm chú trọng. (xem tiếp trang 6)

CÁC LOẠI DUỢC CHẤT BỊ CẨM SỬ DỤNG TRONG THÚ Y

Hiện nay có rất nhiều các loại chế phẩm thuốc thú y được sử dụng với nhiều mục đích khác nhau trong chăn nuôi. Tuy nhiên một số loại với thành phần dược chất có tác dụng phụ độc hại, ảnh hưởng xấu tới sức khoẻ không những của vật nuôi mà còn cả của con người

(xem tiếp trang 6)

Hoạt động của mạng lưới

“GIÁM SÁT DỊCH BỆNH TRÊN ĐÀN LỢN”

(xem trang 2)

Hoài Đức

SAU 5 NĂM THỰC HIỆN QUYẾT ĐỊNH CỦA UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH VỀ TỔ CHỨC MẠNG LUỚI THÚ Y CƠ SỞ

Ngày 7/7/1998 UBND tỉnh Hà Tây đã có quyết định số 727 QĐ/UB về việc kiện toàn tổ chức mạng lưới thú y cơ sở, thành lập Ban Thú y các xã, thị trấn. Để thực hiện quyết định của UBND Tỉnh, UBND huyện đã ra quyết định số 62 QĐ/UB, đồng thời chỉ đạo các ngành liên quan, các xã - thị trấn tổ chức thực hiện những nhiệm vụ cụ thể.

(xem tiếp trang 5)

PHÂN BIỆT BỆNH CẢM NẮNG, CẢM NÓNG VỚI BỆNH TỤ HUYẾT TRÙNG Ở TRÂU - BÒ

Trong những ngày nắng nóng gân đây, đàn trâu bò thường hay xảy ra bệnh Cảm nắng, Cảm nóng làm ảnh hưởng đến sức khoẻ và năng suất chăn nuôi. Tuy nhiên trong quá trình phòng trị bệnh, nhiều người thường hay nhầm lẫn trong chẩn đoán với bệnh Tụ huyết trùng trâu bò, đây cũng là một trong những bệnh thường gặp.

(xem tiếp trang 10)

BỆNH DẠI tôi chưa hiểu rõ ?

(xem trang 9)

Hoạt động của mạng lưới

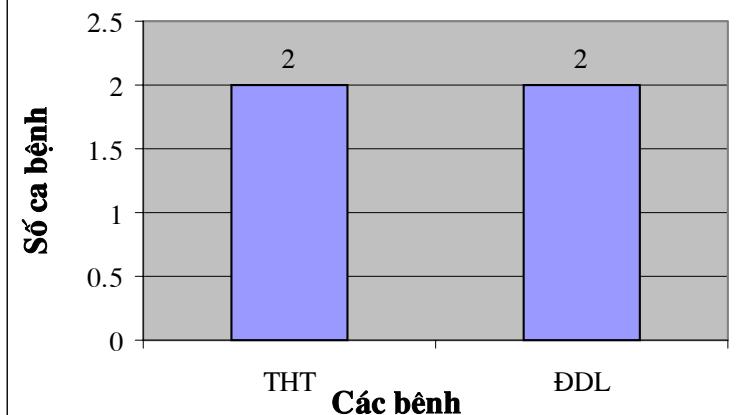
Trong tháng đầu tiên hoạt động, mạng lưới “Giám sát dịch bệnh trên đàn lợn” đã hoạt động tích cực và thu được kết quả như sau:

10 thú y viên của mạng lưới đã điều trị được 1202 con lợn, trong đó số lợn điều trị có hiệu quả là 98,84% (1188 con), có 1,16% (14 con) bị chết trong quá trình điều trị do bệnh quá nặng.

Có tất cả là 344 ca bệnh với 14 loại bệnh khác nhau, ngoài ra còn có 6 ca bệnh ghép và 12 ca bệnh các thú y viên không chẩn đoán được nguyên nhân.

(*Thể hiện ở Bảng 1 và 2*).

Biểu đồ 1



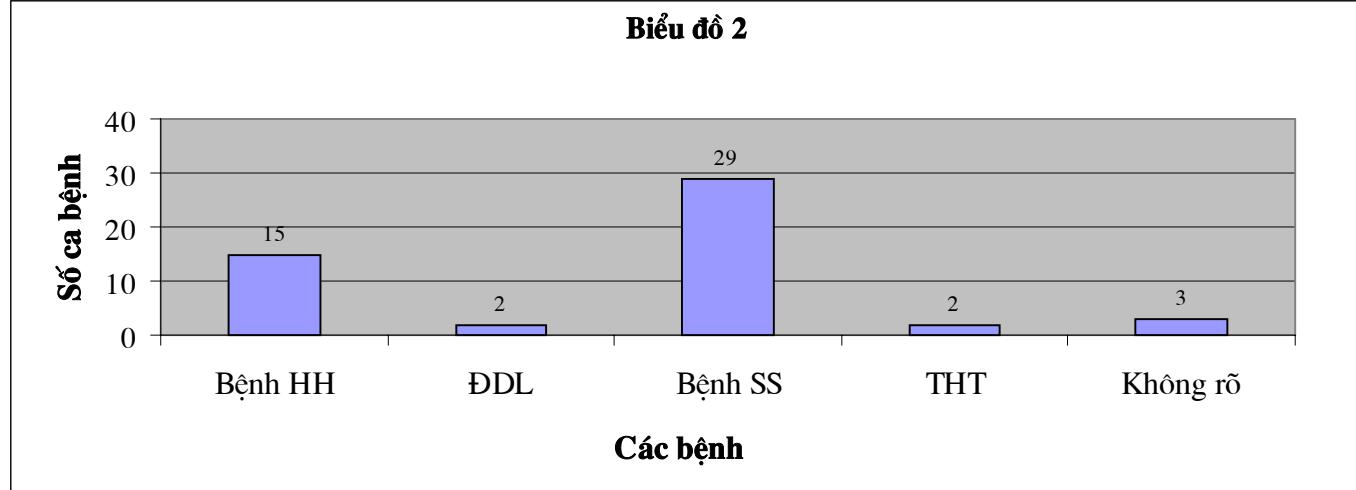
Bảng 1

Các bệnh	Bệnh HH	HCTC	ĐDL	Bệnh SS	Viêm khớp	ED	Bệnh ghép	Ngộ độc
Số ca bệnh	110	72	17	29	3	23	6	3

Bảng 2

Các bệnh	THT	DT	Cảm cúm	Không rõ	KST	Bệnh Da	NTSTH	Viêm móng
Số ca bệnh	48	1	12	12	1	3	3	1

Biểu đồ 2



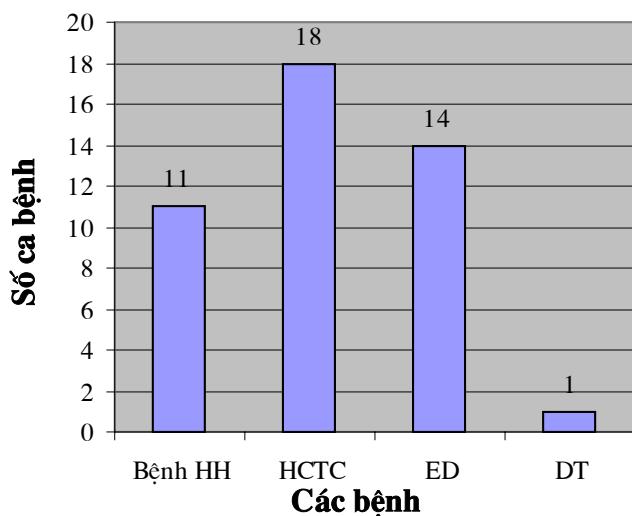
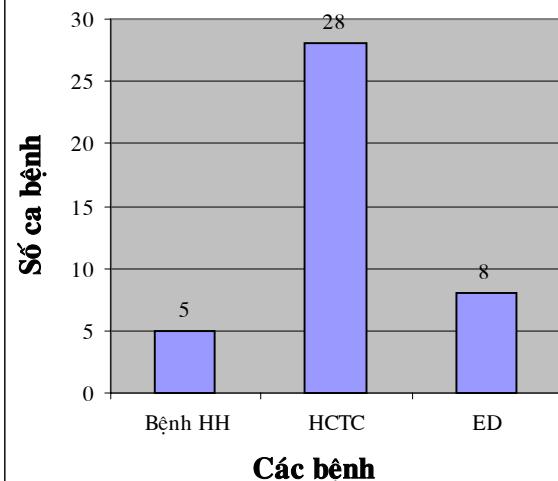
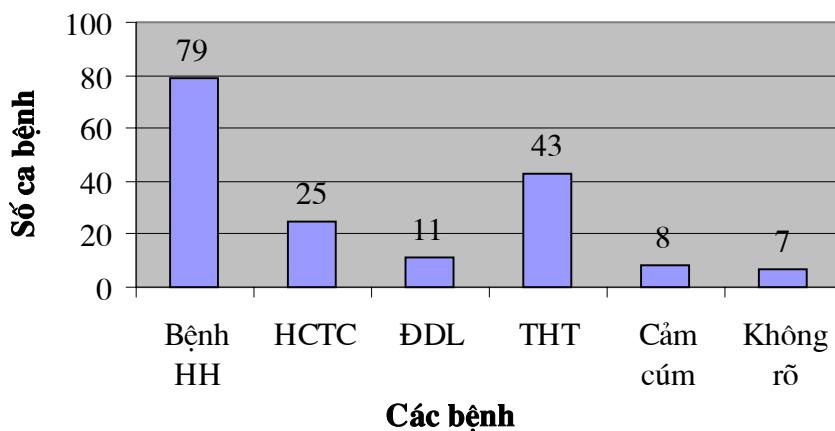
Cụ thể:

Ở đàn lợn đực giống: Điều trị cho 4 con với hai loại bệnh là Tụ huyết trùng và Đóng dấu lợn (**Biểu đồ 1**).

Ở đàn lợn nái: Điều trị cho 54 con chủ yếu bị bệnh sinh sản và các triệu chứng của bệnh đường hô hấp. Có một con bị chết do Viêm phổi nặng (**Biểu đồ 2**).

Ở đàn lợn sữa: Điều trị cho 329 con chủ yếu bị hội chứng tiêu chảy. Trong đó có 9 con bị chết do bị hội chứng tiêu chảy nặng hoặc bị ED nặng (**Biểu đồ 3**).

Ở đàn lợn gột: Điều trị cho 233 con chủ yếu bị hội chứng tiêu chảy, ED và có các triệu chứng của bệnh hô

Biểu đồ 4**Biểu đồ 3****Biểu đồ 5**

hấp. Đặc biệt có một hộ gia đình có lợn bị nhiễm dịch tả. Trong quá trình điều trị có 9 lợn bị chết (**Biểu đồ 4**).

Đàn lợn thịt điều trị nhiều nhất với 581 con chủ yếu có triệu chứng của bệnh đường hô hấp và bệnh Tụ huyết trùng ngoài ra còn có các bệnh khác (**Biểu đồ 5**). Đặc biệt có tới 7 ca bệnh không rõ nguyên nhân. Trong quá trình điều trị có 3 lợn bị chết.

Lưu ý:

- Do chương trình xử lí số liệu chạy trên phần mềm ACCESS chưa hoàn thiện nên chúng tôi tạm thời tổng hợp và xử lí trên chương trình EXCEL do vậy

không tránh được những thiếu sót, mong được sự đóng góp ý kiến của quý vị.

- Các biểu đồ chỉ thể hiện những bệnh chủ yếu hoặc bệnh nguy hiểm xuất hiện trên đàn lợn trong tháng, còn các bệnh khác chúng tôi chỉ nêu số liệu thô ở bảng 1 và 2.

- Do trong quá trình điều trị các thú y viên chẩn đoán bệnh chủ yếu vào các triệu chứng lâm sàng nên không thể chẩn đoán chính xác được cụ thể một số bệnh. Do vậy trong quá trình tổng hợp chúng tôi chỉ đưa ra tên bệnh chung của hệ cơ quan như bệnh hô hấp, bệnh sinh sản hoặc hội chứng tiêu chảy....

- Một số thuật ngữ và chữ viết tắt được sử dụng:**

Ca bệnh: Sự điều trị một bệnh cho một loại lợn.

Lợn sữa: Loại lợn con vẫn còn bú sữa mẹ (thực tế người chăn nuôi nhỏ cai sữa cho lợn muộn).

Lợn Gột: Loại lợn sau cai sữa được mua về nuôi gột làm giống cho chăn nuôi lợn thịt.

Bệnh HH: Bệnh trên đường hô hấp (Suyễn, viêm phổi...)

HCTC: Hội chứng tiêu chảy

DDL: Đóng đẻ lợn

Bệnh SS: Bệnh sinh sản (Viêm vú, Viêm tử cung, Sót nhau...)

ED: Edema Disease (Bệnh E.Coli phù đầu)

THT: Tụ huyết trùng lợn

KST: Bệnh do kí sinh trùng

NTSTH: Nhiễm trùng sau thiến hoạn

DT: Dịch tả

Không rõ: Không rõ nguyên nhân

Bệnh da: Bệnh ngoài da

BAN BIÊN TẬP

Hoạt động của Trạm Thú y Hoài Đức trong tháng 6/2003

1- Tổ chức phòng chống dịch bệnh:

Sau khi kết thúc đợt tiêm phòng vụ xuân hè, Trạm thú y huyện đã tổ chức triển khai một số nhiệm vụ trọng tâm đến Ban thú y các xã, thị trấn như sau:

Hướng dẫn các xã đánh giá sơ kết công tác tổ chức triển khai dưới cơ sở. Một số xã tỷ lệ tiêm phòng còn thấp so với cùng kỳ, cán bộ Trạm đã trực tiếp xuống xã để cùng UBND và Ban thú y tìm giải pháp khắc phục.

Tiếp tục tổ chức tiêm phòng bổ sung cho đàn gia súc, gia cầm. Đã tổ chức tiêm được 12.114 con lợn, cung ứng 202.800 liều vắc xin gia cầm.

Trong những ngày nắng, nóng ở một số cơ sở như Tiên Yên, Cát Quế, Dương Liễu.... có hiện tượng gia súc chết do cảm nắng, cảm nóng, cán bộ Trạm thú y huyện đã xuống kiểm tra, hướng dẫn cán bộ thú y cơ sở và người chăn nuôi xử lý kịp thời, không để dịch bệnh phát sinh.

Trước tình hình thời tiết khí hậu có những diễn biến phức tạp, nắng, nóng kéo dài, Trạm thú y huyện đã có thông báo đến các xã, thị trấn để cán bộ thú y cơ sở nắm bắt tình hình kịp thời và hướng dẫn người chăn nuôi đề

phòng dịch bệnh.

2- Hoạt động chuyên đề kiểm dịch, kiểm soát giết mổ:

Trong tháng qua đã tiến hành kiểm dịch vận chuyển cho 1005 con lợn, 49.500 con gia cầm xuất đi ngoại tỉnh. Tổ chức kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y tại 10 chợ lớn trên địa bàn huyện và các điểm giết mổ trâu bò, tổng số 63 con trâu bò, 2605 con lợn, 879 bộ phủ tang

Tiếp tục kiểm tra các cơ sở áp trứng gia cầm để cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện vệ sinh thú y.

3- Quản lý thuốc thú y:

Trong tháng trạm đã tổ chức thực hiện đợt thanh tra diện rộng theo chỉ đạo của Chi cục Thú y Tỉnh. Tiến hành kiểm tra 16 cửa hàng kinh doanh thuốc thú y, trong đó có 5 cửa hàng được uỷ quyền bán vắc xin. Qua kiểm tra đã phát hiện một cửa hàng có một lượng nhỏ vắc xin ngoài luồng, không nhãn mác. Thanh tra chuyên ngành đã tiến hành xử lý vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật, phạt tiền nộp kho bạc nhà nước. Nhìn chung các chủ hộ kinh doanh chấp hành tốt các quy định chuyên ngành.

4- Tuyên truyền, tập huấn:

Đi đôi với các nhiệm vụ chuyên môn, trong tháng trạm đã phối hợp với các công ty thuốc và thức ăn chăn nuôi tập huấn đến tận người chăn nuôi.

Phối hợp với công ty Phaizor tổ chức buổi hội thảo chuyên đề bệnh đường hô hấp và hội chứng viêm vú, viêm tử cung, rối loạn sinh sản cho trên 50 chủ hộ chăn nuôi lợn nái ngoại

Phối hợp với công ty TNHH thương mại VIC Hải Phòng tổ chức hội nghị chuyển giao kỹ thuật chăn nuôi và cách sử dụng thực phẩm Con Heo Vàng cho gần 200 chủ hộ chăn nuôi lợn nái và các cán bộ thú y cơ sở.

Qua các lớp tập huấn đã từng bước nâng cao trình độ cho người chăn nuôi và cán bộ thú y cơ sở đáp ứng yêu cầu thực tiễn. Mọi người dự tập huấn đều có mong muốn chung là thường xuyên được dự các lớp tập huấn nhiều hơn nữa.

Cũng nằm trong kế hoạch công tác tháng 6 Trạm vẫn duy trì tốt hoạt động của mạng lưới “Giám sát dịch bệnh trên đàn lợn” và một số công tác chuyên môn khác

Kế hoạch công tác tháng 7/2003

- Nhiệm vụ trọng tâm là xây dựng kế hoạch kiểm tra các cửa hàng thức ăn chăn nuôi để tiến tới cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện vệ sinh thú y (tất cả các xã có trên 50 cửa hàng lớn nhỏ).
- Tổ chức tiêm bổ sung cho đàn gia súc gia cầm. Số lượng trên 12000 lợn, trên 200 000 gia cầm.
- Quản lý chặt chẽ tình hình dịch bệnh.
- Tiếp tục kiểm tra 20 cửa hàng kinh doanh thuốc thú y và 10 chợ đang có hoạt động giết mổ gia súc.
- Đồng thời duy trì các hoạt động chuyên ngành khác.

HOÀI ĐỨC – SAU 5 NĂM THỰC HIỆN QUYẾT ĐỊNH CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VỀ TỔ CHỨC MẠNG LƯỚI THÚ Y

(Tiếp theo trang I)

Hoài Đức là một huyện ở phía Bắc tỉnh Hà Tây, giáp với thủ đô Hà Nội, có vị trí thuận lợi cho phát triển kinh tế và văn hoá xã hội. Trong những năm qua, phong trào chăn nuôi của huyện phát triển rất mạnh và đa dạng với nhiều quy mô và phương thức khác nhau. Một số nơi phát triển chăn nuôi lợn như Cát Quế, Dương Liễu, Minh Khai..., một số nơi phát triển chăn nuôi gia cầm như Đức Thượng, Dương Nội, Lại Yên Hàng năm trên địa bàn huyện có số lượng gia súc, gia cầm rất lớn xuất bán đi các tỉnh và địa phương khác, mang lại lợi ích kinh tế góp phần nâng cao đời sống vật chất của nhân dân.

Góp phần trong sự phát triển của ngành chăn nuôi, công tác thú y có một vị trí quan trọng đặc biệt để đảm bảo an toàn dịch bệnh. Tuy nhiên, khi chưa có quyết định của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh về kiện toàn màng lưới thú y cơ sở, thực trạng hoạt động chuyên môn tại các địa phương còn rất nhiều hạn chế và bất cập. Các hoạt động của Ban Thú y xã nơi thì do UBND quản lý, nơi lại do HTX nông nghiệp quản lý, việc chỉ đạo công tác thú y từ huyện đến các xã, thị trấn gặp nhiều khó khăn, hiệu quả công việc không cao. Tỷ lệ tiêm phòng thấp, có địa phương không tổ chức tiêm phòng theo chỉ đạo chung của Huyện, công tác quản lý dịch bệnh, kiểm dịch (KD), kiểm soát giết mổ (KSGM), kiểm tra vệ sinh thú y (KTVSTY) ở cơ sở bị buông lỏng, dịch bệnh xảy ra nhiều. Đặc biệt khi có ổ dịch xảy ra như dịch LMLM, dịch Tả.... công tác dập tắt ổ dịch gặp rất nhiều khó khăn, thời gian kéo dài, ảnh hưởng không tốt đến đời sống của nhân dân.

Xuất phát từ thực trạng trên và yêu cầu thực tế đòi hỏi, ngày 7/7/1998 UBND tỉnh Hà tây đã có quyết định số 727 QĐ/UB về việc kiện toàn tổ chức mạng lưới thú y cơ sở, thành lập Ban Thú y các xã, thị trấn. Để thực hiện quyết định của Tỉnh, UBND huyện đã ra quyết định số 62 QĐ/UB, đồng thời chỉ đạo các ngành liên quan, các xã, thị trấn tổ chức thực hiện những nhiệm vụ cụ thể.

Sau 5 năm thực hiện đến nay 22 Ban Thú y xã đã được thành lập và kiện toàn về tổ chức hoạt động với tổng số 105 cán bộ thú y cơ sở, trong đó trình độ chuyên môn từ trung cấp chăn nuôi thú y trở lên chiếm trên 50%, số còn lại là những cán bộ có trình độ sơ cấp hoặc đã qua đào tạo các khoá học ngắn ngày. Ban thú y do UBND xã, thị trấn trực tiếp quản lý chỉ đạo do vậy các hoạt động chuyên môn đã và đang có những chuyển biến tích cực so với trước đây. Toàn bộ các cán bộ Trưởng ban Thú y đã được hưởng chế độ phụ cấp từ ngân sách địa phương, một số xã đã đảm bảo mức phụ cấp theo đúng hướng dẫn của Tỉnh (80 đến 120.000 đ/ tháng/người) như : Đức Giang, Đắc Sở, Yên Sở, Cát Quế, Dương Liễu... Nhiều xã đã dành một phần kinh phí chi cho các hoạt động chuyên môn, từ đó đã thúc đẩy Ban Thú y hoạt động ngày càng có hiệu quả.

Hệ thống quản lý được kiện toàn, việc chỉ đạo công tác thú y từ huyện đến các xã thị trấn có nhiều thuận lợi, các hoạt động chuyên môn dân dân được thực hiện theo đúng chức năng quản lý nhà nước. Huyện uỷ, Hội đồng nhân dân, UBND huyện có sự quan tâm chỉ đạo, tăng cường kiểm tra, giám sát các địa phương thực hiện công tác

thú y. Ban Thú y đã làm tốt công tác tham mưu cho UBND các xã, thị trấn triển khai kế hoạch công tác thú y, đảm bảo an toàn dịch bệnh ở cơ sở.

Các hoạt động chuyên môn như kiểm dịch, KSGM, KTVSTY, quản lý kinh doanh thuốc thú y bước đầu đã có những chuyển biến đáng kể. Tỷ lệ tiêm phòng đại trà cho đàn vật nuôi hàng năm cao hơn so với trước kia; đàn lợn tăng bình quân trên 20%; đàn chó và đàn trâu bò tăng trên 30%; đàn gia cầm tăng trên 40%. Đã có 10 xã triển khai KSGM, KTVSTY tại các chợ lớn, toàn huyện có 71 cửa hàng kinh doanh thuốc thú y thường xuyên được kiểm tra và hướng dẫn kinh doanh đúng pháp luật. Hiện tượng gia súc ốm chết, thuốc giả, thuốc ngoài luồng, thuốc kém chất lượng trôi nổi trên thị trường cơ bản được ngăn chặn. Tình hình dịch bệnh được tăng cường quản lý, thông tin báo cáo kịp thời, từ năm 2000 đến nay trên địa bàn huyện không có ổ dịch nào lớn xảy ra.

Trình độ chuyên môn của các cán bộ thú y cũng từng bước được nâng lên thông qua các lớp tập huấn, chuyển giao kỹ thuật.

Tuy nhiên công tác thú y ở một số địa phương vẫn còn nhiều hạn chế do chính quyền cơ sở thiếu sự quan tâm, chỉ đạo sâu sát, chủ yếu giao khoán các hoạt động chuyên môn cho Ban thú y xã mà không kiểm tra, giám sát chặt chẽ.

(xem tiếp trang 8)

Các loại dược chất bị cấm sử dụng trong thú y

(Tiếp theo trang 1)

Theo quyết định số 29/2002/QĐ/BNN ngày 24/4/2002 của Bộ trưởng Bộ NN và PTNT, các loại dược chất sau đây bị cấm sử dụng trong nhập khẩu, sản xuất - kinh doanh và trong chăn nuôi thú y.

Chloramphenicol

Tên khác: Chloromycin, Chlomtromycin, Laevomycin, Chlorocid, Leukomycin.

Furazolidon và một số dẫn xuất nhóm Nitrofuran

Bao gồm: Nitrofuran, Furacilin, Nitrifurazone, Nitrofurantoin, Furoxone, Orafuran, Furadonin, Furadantin, Payzone, Furazonin, Nitrofumethon, Nitrofumidin, Nitrovinicin.

Dimetridazole

Tên khác: Emtryl

Metronidazole

Tên khác: Trichomonacid, Flagyl, Klion, Avimetroid

Dipterex

Tên khác: Metriphonat, Tri-

chlorphorin, Negtivon, Chlorophos, DTHP, DDVP (Còn gọi là: Dichlorvos, Dichlorovos).

Nếu người tiêu dùng phát hiện thấy trên thị trường có mặt các loại hoá chất trên hoặc các chế phẩm thuốc thú y trong thành phần có các loại hoá chất trên thì không được sử dụng, đồng thời phải báo ngay cho Trạm thú y huyện biết để xử lý theo quy định của pháp luật.

BSTY

Một số điểm cần chú ý trong bảo quản vắc xin phòng

(Tiếp theo trang 1)

Ngày nay việc sử dụng vắc xin để phòng bệnh cho gia súc, gia cầm đã được nhiều người biết đến. Song về kỹ thuật sử dụng và bảo quản như thế nào để đạt hiệu quả cao là một vấn đề cần được quan tâm chú trọng. Có thể nói bảo quản vắc xin là một điều đặc biệt quan trọng mang tính chất quyết định đến chất lượng và hiệu lực của vắc xin. Trong khuôn khổ bài viết chúng tôi chỉ xin nêu một số điểm cần chú ý trong việc bảo quản vắc xin.

Các điều kiện bảo quản cần thiết đó là:

1- Phải để vắc xin ở nhiệt độ từ 2 đến 8 °C. Trong điều kiện đó sẽ giữ được vắc xin đến hạn sử dụng ghi trên nhãn mác. Nếu vắc xin không được bảo quản như vậy sẽ bị mất hiệu lực hoặc bị rút ngắn thời hạn sử dụng

2- Không được để vắc xin ở nơi nắng, nóng, đặc biệt ở những nơi có ánh nắng mặt trời chiếu vào vì như vậy vắc xin sẽ bị mất hiệu lực ngay. Tất cả các loại vắc xin đã được pha thành dung

dịch, không nên cầm lâu trên tay và chỉ còn tác dụng trong vòng 2-3 giờ sau khi pha. Vì vậy cần chú ý khi đã pha vắc xin, phải được dùng ngay, càng sớm càng tốt.

3- Không được bảo quản vắc xin ở nhiệt độ âm, (ngăn đá của tủ lạnh) vì nhiệt độ âm sẽ làm ảnh hưởng không tốt đến chất lượng vắc xin. Đặc biệt những loại vắc xin có nút băng cao su, ở nhiệt độ âm, nhiệt độ lạnh quá cao sẽ làm cho không khí và ẩm độ thẩm vào bên trong lọ vắc xin. Trong thực tế nhiều người do quá cẩn thận hoặc do thiếu hiểu biết về việc bảo quản vắc xin, khi đi mua lại không được tư vấn kỹ thuật nên thường gặp phải điều này.

4- Không được dùng vắc xin đã quá hạn sử dụng ghi trên nhãn mác mặc dù vắc xin đó vẫn được bảo quản tốt.

Trường hợp người chăn nuôi không có tủ lạnh để bảo quản vắc xin, khi đi mua tại các cửa hàng để sử dụng thì cần chú ý:

• Nếu mua với số lượng nhiều

để sử dụng trong vài ngày thì cần mang theo phích đá hoặc hộp xốp để bảo quản, khi đá lạnh tan gần hết thì chỉ cần bổ sung thêm đá là được. Vắc xin bảo quản trong phích đá, hộp xốp nên gói trong nhiều lớp giấy để giữ nhiệt và tránh những va đập làm hư hỏng lọ vắc xin.

• Nếu mua với số lượng ít để sử dụng ngay thì cần bao gói vắc xin bằng giấy tối màu, kèm theo một viên đá lạnh nhỏ là được, không nhất thiết mỗi lần đi mua lại phải mang phích đá hoặc hộp xốp đi kèm. Với điều kiện bảo quản này khi về đến nhà cần sử dụng ngay thì cũng đảm bảo hiệu lực của vắc xin.

Đối với các loại vắc xin Vi trùng như: Phó thương hàn, Tụ - Dầu, Tụ huyết trùng lợn, Tụ huyết trùng trâu bò, Tụ huyết trùng gia cầm thì không cần thiết phải bảo quản trong điều kiện nhiệt độ lạnh nhưng nhất thiết phải bảo quản nơi mát, tránh ánh nắng mặt trời, khi đi mua phải bao gói trong

→ giấy tối màu.

Có thể dùng nước sôi để sát trùng dụng cụ nhưng sau khi sát trùng song phải để dụng cụ thật nguội mới được lấy vắc xin ra sử dụng, tránh trường hợp dụng cụ đang còn nóng đã vội lấy vắc xin, như vậy vắc xin sẽ mất ngay tác dụng.

Kiểm tra lọ vắc xin trước khi sử dụng, đây cũng là yếu tố hết sức cần thiết vì trong quá trình bảo quản, vận chuyển có thể có những tác động không bình

thường làm ảnh hưởng đến tính chất, độ an toàn và hiệu lực của vắc xin, như hiện tượng hỏng thiết bị bảo quản, mất điện, vắc xin để nơi có độ ẩm cao bị nấm mốc, bao bì nhăn nát bị hư hỏng. Trong những trường hợp như vậy vắc xin phải huỷ bỏ, không nên sử dụng.

Kỹ thuật bảo quản, sử dụng vắc xin là một yếu tố hết sức quan trọng để đảm bảo hiệu lực và tác dụng phòng bệnh cho gia súc, gia cầm, người có nhu cầu

nên mua tại **Trạm thú y huyện hoặc các điểm bán vắc xin được Trạm ủy quyền** để đảm bảo chất lượng vắc xin và được tư vấn kỹ thuật trước khi sử dụng.

Trong các bản tin tiếp theo chúng tôi xin giới thiệu tiếp về những quy trình và kỹ thuật sử dụng vắc xin, mời các bạn quan tâm theo dõi.

BSTY NNS

Các điểm bán vắc xin được sự ủy quyền của Trạm Thú y Hoài Đức:

STT	Họ tên chủ cửa hàng	Địa điểm kinh doanh	Mã số chuyên môn
1	Nguyễn Anh Dũng	An Khánh	38 – AK – HD
2	Nguyễn Thị Hoa (Đ/c Tuấn)	An Thượng	31 – AT – HD
3	Võ Văn Đẹp	An Thượng	33 – AT – HD
4	Nguyễn Trọng Tính	Cát Quế	56 – CQ – HD
5	Trần Đình Việt	Cát Quế	20 – CQ – HD
6	Nguyễn Thị Nga	Cát Quế	21 – CQ – HD
7	Nguyễn Duy Hồng	Cát Quế	55 – CQ – HD
8	Nguyễn Duy Thắng	Cát Quế	23 – CQ – HD
9	Lê Duy Quang	Cổng vào bệnh viện	09 - ĐG – HD
10	Nguyễn Thị Hồng	Cổng XN Thú y	01 - ĐT – HD
11	Hứa Thị Quỳ	Cổng XN Thú y	02 - ĐT – HD
12	Trần Hải Hà	Chùa Tống - AK	36 – AK – HD
13	Nguyễn Tài Bình	Chùa Tống - AK	37 – AK – HD
14	Trần Thị Thuý	Chùa Tống - LP	63 – LP – HD
15	Phạm Thị Nga	Di Trạch	53 – DT – HD
16	Nguyễn Trọng Thắng	Lại Yên	30 – LY – HD
17	Nguyễn Đình Thanh	Lại Yên	57 – LY – HD
18	Nguyễn Thị Đỏ	Ngã Tư Sơn Đồng	10 – SD - HD
19	Nguyễn Chí Quang	Ngã Tư Sơn Đồng	11 – SD - HD
20	Nguyễn Thị Lợi (Thư – Phương)	Thị Trấn Trôi	07 – TT – HD
21	Lê Kim Oanh (Ông Mão)	Yên Sở	17 – YS – HD
22	Nguyễn Tá Công	Yên Sở	19 – YS – HD

HỎI VÀ ĐÁP VỀ PHÁP LỆNH THÚ Y

Hỏi: Văn bản pháp luật nào quy định về vùng an toàn dịch và cơ sở an toàn dịch?

Đáp: Ngày 11 tháng 7 năm 2002 Bộ trưởng bộ NN và phát triển nông thôn đã có quyết định số 62/2002/QĐ/BNN ban hành quy định vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh động vật. Bản quy định này bao gồm 4 chương và 21 điều. Đây là một trong những văn bản mới nhất quy định về vùng an toàn dịch và cơ sở an toàn dịch.

Hỏi: Những khái niệm cơ bản về vùng an toàn dịch bệnh và cơ sở an toàn dịch bệnh, ổ dịch, giám sát dịch bệnh?

Đáp:

“**Vùng an toàn dịch bệnh**” là vùng lãnh thổ được xác định ở đó không xảy ra ca bệnh nào trong thời gian quy định cho từng bệnh và hoạt động về thú y đảm bảo kiểm soát được dịch bệnh, giết mổ, kinh doanh, vận chuyển động vật, sản phẩm động vật.

“**Vùng an toàn dịch bệnh**” gồm vùng an toàn và vùng đệm. Vùng đệm là vùng tiếp giáp với vùng an toàn.

“**Cơ sở an toàn dịch bệnh**” là trong phạm vi cơ sở chăn nuôi không xảy ra ca bệnh nào trong thời gian quy định cho từng bệnh và hoạt động chăn nuôi thú y đảm bảo kiểm soát được dịch bệnh, xuất, nhập động vật, sản phẩm động vật.

“**Ổ dịch**” là một bệnh truyền nhiễm hoặc ký sinh trùng thuộc danh mục do Bộ NN và PTNT quy định xảy ra ở một xã hoặc một cơ sở có hoạt động liên quan đến chăn nuôi, giết mổ động vật, chế biến sản phẩm động vật.

“**Giám sát dịch bệnh**” là việc theo dõi, kiểm tra, đánh giá tính chất, nguyên nhân xuất hiện, phương thức lây lan bệnh trong suốt quá trình chăn nuôi, vận chuyển, giết mổ động vật, chế biến kinh doanh sản phẩm động vật và đề ra các biện pháp phòng bệnh, khống chế bệnh hoặc thanh toán đối với từng bệnh cụ thể.

Hỏi: Trách nhiệm của các cơ quan quản lý nhà nước đối với việc xây dựng vùng an toàn dịch và cơ sở an toàn dịch như thế nào?

Đáp: Trong bản quy định vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh động vật phân công trách nhiệm cụ thể như sau:

- Sở NN và PTNT trình UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương việc xây dựng vùng an toàn dịch bệnh, cơ sở an toàn dịch bệnh ở địa phương, đầu tư cho các hoạt động về thú y và các hoạt động khác trong vùng an toàn dịch bệnh, cơ sở an toàn dịch bệnh.

- Cục Thú Y chịu trách nhiệm hướng dẫn xây dựng, thẩm định vùng an toàn dịch bệnh, cơ sở an toàn dịch bệnh, chỉ đạo Chi cục Thú y trong việc xây dựng và quản lý các hoạt động đối với vùng an toàn dịch bệnh và cơ sở an toàn dịch bệnh.

- Chi cục Thú y tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chịu trách nhiệm giúp UBND cấp huyện và cơ sở chăn nuôi trong việc xây dựng, quản lý vùng an toàn dịch bệnh, cơ sở an toàn dịch bệnh và thực hiện các nội dung chuyên môn kỹ thuật thuộc thẩm quyền.

BSTY

HOÀI ĐỨC - SAU 5 NĂM THỰC HIỆN QUYẾT ĐỊNH CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VỀ TỔ CHỨC MẠNG LUỐI THÚ Y CƠ SỞ

(tiếp theo trang 5)

hoặc do trình độ của Trưởng ban thú xã còn yếu, không thực hiện tốt công tác tham mưu cho chính quyền về quản lí tình hình dịch bệnh trên đàn vật nuôi. Đặc biệt nhiều địa phương chưa có sự đầu tư kinh phí cho công tác thú y, hoặc nếu có thì mới chỉ là một phần nhỏ không đủ đáp ứng với yêu cầu thực tế của

các hoạt động chuyên môn.

Có thể nói Hoài Đức sau 5 năm thực hiện quyết định của UBND tỉnh về kiện toàn màng lưới thú y cơ sở đã có những bước chuyển biến đáng kể về các hoạt động chuyên môn. Tuy nhiên đây mới chỉ là bước đầu, trong thời gian tới Ban thú y các xã, thị trấn rất

cần sự quan tâm, chỉ đạo sự giúp đỡ của các cấp, các ngành, đặc biệt cần có sự đầu tư đúng mức về kinh phí hoạt động và chế độ phụ cấp cho các cán bộ thú y, có như vậy công tác thú y của huyện mới thực sự hoạt động có hiệu quả và phát triển bền vững.

BỆNH DẠI - tôi chưa hiểu rõ ?

Hỏi: Bệnh Đại thuộc loại bệnh gì?
Nguyên nhân và mức độ nguy hiểm như thế nào?

Đáp: Bệnh Đại là một loại bệnh truyền nhiễm chung cho nhiều loại gia súc và người. Bệnh có thể xảy ra quanh năm nhưng vào mùa hè bệnh phát ra mạnh nhất

Bệnh Đại do một loài Virus hướng thần kinh thuộc họ Rabdoviridae nhóm Rabdovius gây nên, nó rất nguy hiểm ở chó có nhiều khả năng lây bệnh sang người và gia súc khác. Khi một con vật mắc bệnh Đại có thể cắn nhiều người và những gia súc xung quanh làm ảnh hưởng đến sức khoẻ, tính mạng con người và phát sinh thành dịch nguy hiểm.

Hỏi: Các loài vật nuôi trong gia đình, loài nào hay mắc bệnh Đại? Cách phát hiện và nhận biết ra bệnh Đại như thế nào?

Đáp: Tất cả các loài vật nuôi trong gia đình như trâu bò, lợn, chó, mèo.... đều có khả năng mắc bệnh Đại nhưng chó, mèo là hai loài hay mắc bệnh nhất, đặc biệt là đàn chó, các loài chó nuôi, chó cảnh đều mắc bệnh.

Để phát hiện bệnh Đại thông thường căn cứ vào những biểu hiện khác thường và những triệu chứng điển hình của bệnh.

Khi chó mắc bệnh đại thường có hai thể bệnh xuất hiện là thể đại điện cuồng và thể đại bại liệt.

Ở thể đại điện cuồng:

Bắt đầu bằng những dấu hiệu ủ rũ, có khi giận dữ khác thường. Một số trường hợp con vật tự nhiên mừng rõ, chạy nhảy nhiều hơn, ăn uống giảm hoặc không ăn những thức ăn bình thường hàng ngày.

Sau 1 đến 2 ngày thấy chó có biểu hiện rối loạn cơ năng, chó chạy nhảy lung tung, hoảng loạn cắn linh tinh các vật cứng như que, đũa, ghạch đá, mẩu gỗ, túm rẽ v.v...rồi sau đó tấn công người và

gia súc khác xung quanh, chó thường không phân biệt được chủ nuôi và người lạ. Những biểu hiện này thường thể hiện từng con dài ngắn khác nhau, khi mệt chó thường nằm lì một chỗ.

Một triệu chứng điển hình nữa là chó biểu hiện khó nuốt, trông giống như chó bị hóc xương, tiếng sủa, tiếng kêu không bình thường, nhiều con tự nhiên giống lên, có những tiếng hú nghe rất lạ.

Sau giai đoạn chạy nhảy, chó thường tìm chỗ bóng tối để nằm, nước dãi chảy tự do, mắt đỏ, hàm trễ, bụng thóp, có những con sợi gió, sợi nước, chạy lung tung, gặp bất cứ người hay vật gì cũng cắn.

Ở thể Đại bại liệt:

Thường người nuôi khó phát hiện hơn vì chó Đại ở thể này thường xảy ra ở chó con. Những biểu hiện chính của bệnh là chó chỉ thích nằm, rất ít vận động, thường thu mình vào chỗ tối, vài ngày sau có biểu hiện trễ hàm, nhiều nước dãi chảy tự do, chó thường không ăn, không cắn, thậm chí không sủa được, thể xác gầy sút rất nhanh, rồi chết.

Hỏi: Việc phòng trị bệnh Đại hiện nay như thế nào là có hiệu quả nhất? Để ngăn chặn bệnh Đại cần áp dụng những biện pháp gì?

Đáp: Đối với bệnh Đại hiện nay không có thuốc điều trị đặc hiệu vì vậy chỉ có biện pháp tiêm phòng triệt để vắc xin Đại cho đàn chó, mèo là để ngăn chặn bệnh Đại một cách hiệu quả nhất.

Khi phát hiện thấy chó, mèo bị mắc bệnh Đại cần diệt bỏ để tránh lây nhiễm sang người và gia súc khác

Để ngăn chặn bệnh Đại, tiến tới thanh toán bệnh, hàng năm phải đảm bảo tiêm phòng định kỳ vắc xin Đại cho đàn chó mèo. Khi chó, mèo mới nhập đàn thực hiện tiêm phòng bổ xung đầy đủ. Muốn thực hiện tốt được điều này đòi hỏi phải

có sự quan tâm chỉ đạo của các cấp, các ngành và toàn dân cùng tham gia thì công tác phòng chống bệnh đại mới đạt được hiệu quả.

Hỏi: Khi tiêm phòng vắc xin Đại cho chó, mèo cần chú ý những gì? Nếu người không may bị chó mèo cắn thì xử lý như thế nào?

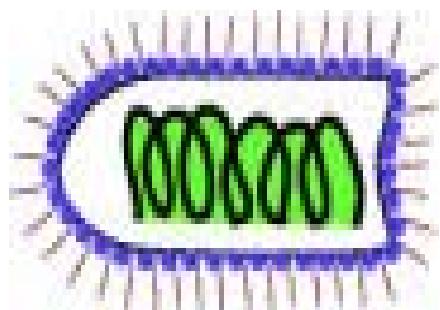
Đáp: Khi tiêm phòng cho đàn chó, mèo cần có dọ mõm, xích ống để cố định tốt gia súc, chú ý tiêm đúng vị trí, liều lượng, không nên để trẻ em hoặc người già bắt giữ chó mèo khi tiêm phòng để đảm bảo an toàn. Sau khi tiêm phòng, cần nhốt chó, mèo lại để theo dõi, nếu thấy biểu hiện của bệnh Đại thì diệt bỏ.

Nếu người không may bị chó, mèo cắn (kể cả chó đã được tiêm phòng) cần nặn thoát máu tại chỗ, dùng côn, thuốc sát trùng rửa sạch vết thương, đưa ngay đến cơ sở y tế gần nhất để được hướng dẫn và điều trị kịp thời.

BSTY Nguyễn Ngọc Sơn



ẢNH: Virus Đại (chụp dưới kính hiển vi điện tử)



Ảnh: Virus Đại mô phỏng bằng hình vẽ

PHÂN BIỆT BỆNH CẢM NẮNG, CẢM NÓNG VỚI BỆNH TỤ HUYẾT TRÙNG Ở TRÂU - BÒ

(Tiếp theo trang 1)

Chúng tôi đưa ra một số cách phân biệt chủ yếu để các bạn đồng nghiệp tham khảo, áp dụng thực tiễn.

Thứ nhất: Về nguyên nhân gây bệnh

Đối với bệnh Cảm nắng, Cảm nóng nguyên nhân chủ yếu là do thời tiết khí hậu, do gia súc làm việc quá sức giữa trời nắng oi bức, hoặc do điều kiện chuồng nuôi quá chật chội, không thoáng khí.... tất cả nhưng yếu tố này tác động bất lợi tới hệ thân kinh trung ương và gây nên bệnh.

Đối với bệnh Tụ huyết trùng, nguyên nhân gây bệnh là do vi khuẩn Pasteurella bovisepctica, có sự lây nhiễm từ gia súc ốm sang gia súc khỏe

Thứ hai: Về triệu chứng bệnh

Bệnh Cảm nắng, Cảm nóng thường xảy ra vào lúc nhiệt độ môi trường quá cao, đặc biệt vào các buổi trưa hè, gia súc trưởng thành tỷ lệ mắc cao hơn gia súc non, bệnh xảy ra đột ngột làm gia súc có biểu hiện choáng, toàn thân vã mồ hôi, niêm mạc tím bầm. Một số con xuất hiện triệu chứng co giật, điên cuồng, sau một thời gian ngắn hôn mê rồi chết. Khi chết thường biểu hiện sùi bọt mép, có khi lẫn máu.

Còn đối với Tụ huyết trùng, bệnh thường có thời gian ủ bệnh, có con kéo dài vài ba ngày, bệnh xảy ra quanh năm, xảy ra cả vào ban đêm khi trời mát. **Triệu chứng điển hình nhất là con vật bao giờ cũng có hiện tượng sốt cao, sung hạch hầu, hạch cổ làm cho lưỡi thè ra (trâu hai lưỡi), con vật rất khó nuốt. Đặc biệt con**

vật có biểu hiện phù thuỷ thũng vùng cổ, vùng yếm. Ngoài ra còn có những biểu hiện khác như chảy nhiều dãi, ho thở mạnh, có con tiêu chảy, bại liệt.....

Thứ ba: Về phương thức lây lan

Đối với bệnh Cảm nắng, Cảm nóng, gia súc thường chết trực tiếp mà không có biểu hiện lây lan.

Còn đối với bệnh Tụ huyết trùng sẽ có hiện tượng lây nhiễm, từ con ốm sang con khoẻ, từ chuồng nuôi này sang chuồng nuôi khác, mức độ lây nhiễm tùy thuộc vào mầm bệnh và khả năng áp dụng các biện pháp vệ sinh phòng bệnh của người chăn nuôi.

• Để điều trị bệnh Cảm nắng, Cảm nóng cũng như bệnh Tụ huyết trùng cần chú ý một số yếu tố như sau:

Cần cứ những điển hình nêu trên để phân biệt rõ gia súc bị Cảm nắng, Cảm nóng hay Tụ huyết trùng thì điều trị mới có hiệu quả

Đối với Cảm nắng, Cảm nóng: Cần đưa ngay gia súc tới nơi râm mát, nếu là gia súc trong chuồng thì cần giảm mật độ chuồng nuôi, tạo hệ thống thông gió cho thoáng mát. Nếu là trâu bò để trâu bò đứng chõ dốc (đầu cao đuôi thấp) cho trâu bò dễ thở, tránh hiện tượng đội nước lạnh đột ngột, như vậy sẽ làm cho gia



súc bị sốc, choáng có khi chết ngay tại chỗ. Trường hợp bệnh quá nặng, dùng một số loại thuốc tiêm trợ lực và giải độc như các loại vitamim, cafein, uortropin, anagin... Sau đó để gia súc nghỉ ngơi, sau vài ngày gia súc sẽ trở lại bình thường. Để tránh các hiện tượng kế phát khi gia súc bị Cảm nắng, Cảm nóng cần cho gia súc ăn uống tốt, đồng thời tăng cường vệ sinh môi trường ngăn chặn mầm bệnh xâm nhập hoặc kết hợp một số loại kháng sinh để tiêm cùng với các loại thuốc trợ sức trợ lực.

Đối với bệnh Tụ huyết trùng: khi điều trị nhất thiết phải dùng thuốc kháng sinh để điều trị. Một số loại kháng sinh thông dụng nhưng điều trị rất có hiệu quả như: Steptomixin, Kanamicin, Tetraxilin, Nofloxacin ..vv...

Trong quá trình điều trị kể cả bệnh Cảm nắng, Cảm nóng, Tụ huyết trùng cũng như các bệnh khác cần chú ý chăm sóc nuôi dưỡng, vệ sinh chuồng trại tốt để nâng cao sức đề kháng cho gia súc chống lại mầm bệnh xâm nhập.

BSTY Trần Thị Gái



Bò lai Sin (1) và bò sữa HF (2) được nuôi tại Việt Nam

THÔNG TIN ĐÓ ĐÂY

Xử lý nước thải khu vực chăn nuôi

(Theo Báo Nhân dân)

Tập thể các nhà khoa học thuộc Viện sinh học nhiệt đới (Trung tâm Khoa học tự nhiên và công nghệ quốc gia) nghiên cứu thành công đề tài xử lý nước thải chăn nuôi lợn bằng kỹ thuật lọc kỹ khí kết hợp hồ thực vật thuỷ sinh. Xí nghiệp chăn nuôi lợn Gò Sao đã ứng dụng kết quả nghiên cứu nói trên. Sau xử lý sinh học kỹ khí, nước thải được xử lý tiếp trong hồ nuôi thực vật thuỷ sinh. Nước thu hồi sau khi xử lý ở hồ thực vật thuỷ sinh đạt tiêu chuẩn nước thải loại B (TCVN - 5945 - 1995).

Túi ủ khí xử lý chất thải chăn nuôi

(Theo Báo Nhân dân)

Để giải quyết tình trạng nguồn nước, không khí, đất bị ô nhiễm bởi chất thải trong chăn nuôi, Trường đại học Nông lâm TP Hồ Chí Minh đã nghiên cứu thành công và chuyển giao kỹ thuật túi ủ khí bi-ô-ga cho các trung tâm khuyến nông và các hội nông dân. Loại túi ủ này có thể lắp đặt nồi trên mặt nước, thuận tiện cho những vùng hay bị ngập lụt, giá thành mỗi túi khoảng 800.000 đồng. Kỹ thuật túi ủ này có khả năng xử lý chất thải của ba đến bốn con lợn thịt hoặc 100 con gia cầm và chất thải của năm đến sáu người trong một gia đình, tạo đủ khí đốt cho sinh hoạt.

Công bố 5 con lợn nhân bản mới

(Theo BBC)

PPL Therapeutics - công ty dược phẩm sinh học từng chế tạo chú cừu Dolly - vừa cho ra đời 5 con lợn nhân bản. Những con lợn này đều bị thiếu một gene đặc trưng. Điều đó giúp chúng có được các nội tạng không bị cơ thể người đào thải.

Người ta đã làm bất hoạt một gene đặc trưng trong cơ thể lợn - gene vốn làm cho cơ thể người không chấp nhận nội tạng của chúng. Vì thế, bè ngoài của đàn lợn có hơi khác so với bình thường. Các nhà nghiên cứu hy vọng giải pháp này sẽ khắc phục được hiện tượng thiếu nội tạng người để cấy ghép, cũng như chữa trị hiệu quả bệnh đái đường.

PPL là công ty đầu tiên nhân bản lợn vào mùa xuân năm 2000. Tháng 4/2001, công ty này cho biết họ đã tạo ra những con lợn nhân bản có chuyên gene. Một tháng sau đó, công ty của Austra-

lia - BresaGen Ltd - cũng cho ra mắt lợn nhân bản, nhưng từ công nghệ khác.

Lợn được coi là động vật thích hợp nhất để cung cấp nội tạng thay thế cho người. Trái tim của nó cùng kích cỡ và năng lực giống như tim chúng ta. Tuy nhiên, các nhà khoa học lo ngại rằng thông qua việc cấy ghép, virus từ lợn có thể truyền sang người, gây nên những dạng bệnh mới. Tiến sĩ Donald Bruce, thuộc nhóm nghiên cứu mới, cũng cho biết, công trình kiểu này có thể làm phát sinh các vấn đề đạo đức nghiêm trọng.

Ảnh: 5 con lợn nhân bản - Noel, Angel, Star, Joy và Mary.



Quy Hoạch Vùng Nuôi Lợn Xuất Khẩu (Theo TTXVN)

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã hoàn thành đề án phát triển chăn nuôi lợn xuất khẩu giai đoạn 2002-2005 gồm 3 vùng chính.

Trong đó, vùng 1 gồm Hà Nội, Hải Phòng, **Hà Tây**, Hải Dương, Hưng Yên, Hà Nam, Nam Định, Ninh Bình; vùng 2 gồm 2 tỉnh Thanh Hóa và Nghệ An; vùng 3 gồm 5 tỉnh Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định, Phú Yên, Khánh Hòa và một số tỉnh thuộc miền Đông Nam bộ.

Hiện nay, đã có 20 địa phương trong vùng quy hoạch hoàn thành

kế hoạch chăn nuôi và xuất khẩu từng loại sản phẩm theo nhu cầu thị trường. Các doanh nghiệp trong ngành cũng kết hợp với địa phương xây dựng mô hình chăn nuôi khép kín từ khâu giống, thức ăn, thú y, giết mổ, xuất khẩu. Bộ đang có nhiều chính sách khuyến khích các tỉnh khác ngoài vùng quy hoạch mở rộng chăn nuôi lợn xuất khẩu và tích cực đàm phán với các nước nhập khẩu thịt lợn của Việt Nam, trước mắt, tập trung vào các thị trường trong khu vực như Hồng Kông, Hàn Quốc, Singapore, Malaysia, Trung Quốc....



TRẠM THÚ Y HOÀI ĐỨC (HÀ TÂY), VIỆN
CHĂN NUÔI QUỐC GIA VÀ CIRAD XIN
TRÂN TRỌNG GIỚI THIỆU

Văn Phòng PRISE
c/o NIAH VCN - Thụy Phượng
Tứ
Liêm - Hà Nội

ĐT: (84) 4 757 05 21
Fax: (84) 4 757 21 77
Email: vphorphyre@hn.vnn.vn



Mẹo vặt với phủ tạng lợn

Cách làm sạch nội tạng lợn: Khi rửa ruột già lợn, ta cho vào nước một ít dấm ăn và một thìa phèn chua, bóp vài lần rồi rửa kỹ bằng nước sạch, ruột sẽ sạch và không còn mùi.Ngoài cách dùng muối làm sạch tràng và dạ dày lợn, dùng nước gạo để rửa, tràng và dạ dày cũng sẽ sạch hơn.

Rửa dạ dày hoặc tràng lợn bằng nước dưa chua, dạ dày và tràng lợn sẽ hết sạch mùi hôi.

Gan lợn thường có một loại mùi khá đặc biệt, để khử loại mùi này trước khi xào nấu, ta dùng nước rửa sạch máu ở gan, bóc bỏ lớp màng ở bên ngoài rồi ngâm gan với một ít sữa bò, thì mùi đó sẽ không còn nữa.

Gan lợn và cách xử lý: Trước khi xào nấu gan lợn, ta nên dùng một ít phèn chua và dấm để ướp gan, vì làm như vậy phèn chua sẽ làm cho gan giòn và dấm làm cho gan không bị thâm máu ra.

Cật lợn và cách xử lý: Cật lợn sau khi thái xong, ta cho thêm một ít dấm vào, sau đó tiếp tục cho cật đã có dấm vào nước ngâm khoảng 10 phút. Làm như vậy miếng cật sẽ nở ra, không còn máu, mà khi xào xong miếng cật vừa trắng lại vừa giòn.

Dạ dày lợn và cách tăng thêm độ dày: Dạ dày lợn sau khi đã luộc chín thái ra thành từng miếng nhỏ để vào bát, đổ vào một ít nước nóng (hoặc nước canh nóng), sau đó đặt bát vào trong nồi hấp cách thuỷ. Làm như vậy miếng dạ dày sẽ to ra gấp đôi, đồng thời vừa giòn lại vừa thơm ngon. Ngoài ra còn cần phải chú ý không được cho muối vào trước khi luộc, nếu không dạ dày sẽ co lại và dai không khác gì gân bò.

ST

VUI CƯỜI

Anh mới là hươu

Vác súng vào rừng, chồng tình cờ bắt gặp cô vợ mình đang hú hí với người tình, anh ta lập tức lên đạn chĩa súng vào tên kia. Kẻ tình địch bình tĩnh nhắc nhở anh chồng:

Này anh tưởng tôi là hươu chắc? hãy nhìn lại cặp sừng của mình đi!

Giấu đầu hở đuôi

Một ông sư hổ mang sai tiều đi mua thịt cây về nhắm rượu, dặn có ai hỏi thì không được nói. Chú tiều mua gói thịt cây về tới cổng, chẳng may gặp

phải một vị khách vãn cảnh chùa. Khách hỏi:

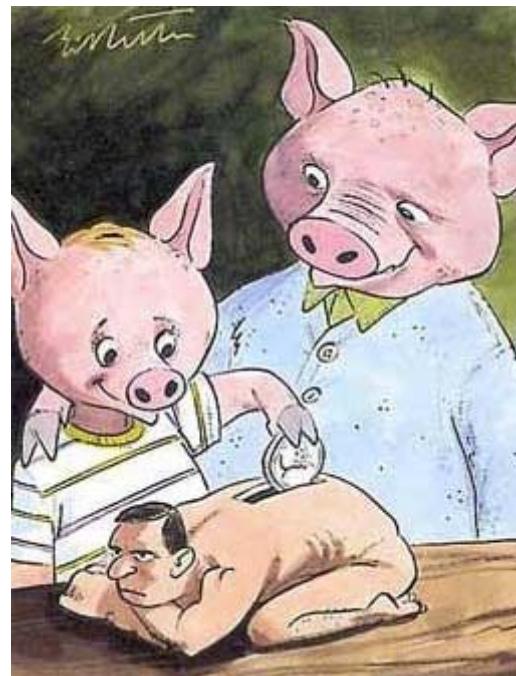
- Chú có gói gì thế?
Chú tiểu súc nhớ lời sư dặn, bèn nói:
- Tôi đố ông biết đấy! Ông mà đoán đúng tôi xin thưởng ông gói thịt cây này!...

Tại sao con chó nhìn tôi ăn?

Khách: - Tại sao con chó của ông lại cứ ngồi đó mà nhìn tôi ăn vậy ?

Chủ khách sạn: - Tôi cũng không hiểu nổi, trừ phi ông đang ăn bằng cái đĩa của nó thường ăn.

(ST)



.....?

THÔNG TIN THÚ Y do Trạm Thú Y Hoài Đức, Viện Chăn Nuôi Quốc Gia và CIRAD thực hiện.